

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày: 23- 9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lữ Thị Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Văn Mừng**

- Bà **Hà Thị Cươi**

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021 /QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn Ch - Sinh năm 1984 - Sinh trú quán tại bản B, xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Văn P sinh năm 1962 và bà Vi Thị B - sinh năm 1963
Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S sinh năm: 1983; con: có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên Tòa

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh hóa.

- Bị hại: ông Lương Thăng L - sinh năm 1962. Đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các đồng bị hại khác.

Bà Ngân Thị T – sinh năm 1963 (vắng mặt)

Anh Lương Văn T - sinh năm 1986 (vắng mặt)

Anh Lương Văn B – sinh năm 1991 (có mặt)

Đều có địa chỉ: bản B, xã N, huyện Q, tỉnh Th. - Người làm chứng: anh Hà Văn D – Sinh năm: 1974

Anh Lương Văn C – sinh năm 1991 -

Đều có địa chỉ bản B, xã N, huyện Q, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2020 Công an xã N, huyện Q nhận được tin báo của gia đình ông Lương Thăng L sinh năm 1962, trú tại bản B, xã N, huyện Q với nội dung: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/6/2020 ông L phát hiện ao cá của gia đình có mùi thuốc sâu, ngay sau đó ông L cùng gia đình đã thay nước ao và tiến hành cứu vớt cá trong ao. Theo báo cáo của ông L số lượng cá trong ao chết khoảng hơn 1 tạ (ước lượng không cân) trị giá thiệt hại: 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Theo báo cáo của gia đình và chính quyền địa phương xác định đối tượng gây thiệt hại tài sản ông L là Hà Văn Ch sinh năm 1984,, trú tại bản B, xã N, huyện Q, tỉnh T. Quá trình điều tra Hà Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do mâu thuẫn việc tranh chấp sử dụng nguồn mớ nước (khe nước) dẫn vào ao nuôi cá với gia đình ông Lương Thăng L cùng trú tại bản B, xã N, huyện Q, Nên vào khoảng tháng 5/2020 Hà Văn Ch đã tự đi mua hai lọ thuốc trừ sâu nhãn hiệu FATOX tại cửa hàng của gia đình ông Lương Văn Ch trú tại bản B, xã N, huyện Q mục đích để đổ thuốc sâu vào ao cá của gia đình ông Lương Thăng L để làm chết cá.

Đến khoảng 15 giờ ngày 13/6/2020 Hà Văn Ch mang 01 lọ thuốc sâu đến khu vực đường ống dẫn nước của gia đình ông L đổ lọ thuốc trừ sâu vào ống dẫn nước vào ao cá của gia đình ông L, Ngay sau khi đổ thuốc sâu xong thì Hà Văn Ch đã ném vỏ lọ thuốc trừ sâu vào rừng luông. Mục đích của việc đổ thuốc trừ sâu

làm chết cá gây thiệt hại về tài sản để thỏa mãn bức tức vì ông L lấy hết phân nước mó.

Tại bản kết luận giám định số: 08/HĐ-ĐGTS ngày 16/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quan Hóa kết luận:

- Cá trắm cỏ: $100\text{kg} \times 50.000 \text{ đồng/kg} = 5.000.000\text{đ}$
- Cá rô phi đơn tính: $2000 \text{ con} \times 2.000\text{đ} = 4.000.000\text{đ}$
- Cá dầm xanh: $180 \text{ con} \times 17.000\text{đ/con} = 3.060.000\text{đ}$
- Cá chày: $100 \text{ con} \times 10.000\text{đ/con} = 1.000.000\text{đ}$

Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại (cá trong ao): 13.060.000đ (*Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Đối với Hà Văn Ch trong quá trình điều tra nhận thấy:

Theo báo cáo của gia đình và chính quyền địa phương xã N, huyện Q Hà Văn Ch có biểu hiện về bệnh tâm thần, hay dùng gạch đá dọa ném, dùng dao dọa nạt người khác đã đưa đi khám và điều trị tại bệnh viện tâm, thần tỉnh Thanh Hóa. Quá trình sinh sống giao tiếp bình thường và sinh hoạt cùng gia đình nhưng không làm được các công việc nặng. Theo hồ sơ bệnh án của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thanh Hóa chuẩn đoán bệnh nhân Hà Văn Ch bị rối loạn phân liệt cảm xúc loại hỗn hợp (F25.2).

Ngày 04/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Hà Văn Ch. Ngày 16/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can để chờ kết quả giám định của Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Viện pháp y Tâm thần Trung ương ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu đối với Hà Văn Ch. Quá trình theo dõi, thăm khám, tiếp xúc thấy: Hà Văn Ch tỉnh, tiếp xúc hợp tác, cảm xúc hời hợt, lạnh lùng, có dáng vẻ bên ngoài lạnh lùng, kỳ quái, có xu hướng xa lánh xã hội, tư duy mơ hồ, không có hoang tưởng, ám ảnh định kiến, tri giác không rối loạn, trí nhớ, trí tuệ giảm, chú ý kém tập trung, Hằng ngày ăn ngủ được, ít quan tâm đến bản thân.

Theo bản kết luận số: 451/KLGĐ ngày 03/12/2020 của Bộ y tế - Viện pháp y Tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi có hành vi đổ thuốc sâu vào ao cá ngày 13/6/2020 và tại thời điểm giám định đối tượng Hà Văn Ch có bệnh rối loạn phân liệt ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Năng lực trách nhiệm hình sự của Hà Văn Ch thuộc về thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng.

Sau khi có kết luận về giám định pháp y tâm thần xét thấy tình trạng của Hà Văn Ch chỉ hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không thuộc trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự, Vì vậy, cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã tiến hành phục hồi điều tra vụ án hình sự và khởi tố bị can để giải quyết theo quy định.

Phần dân sự: Người bị hại ông Lương Thăng L và các đồng bị hại đề nghị bị cáo phải đền bù số cá chết trị giá là 13.060.000đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: 01 vỏ lọ thuốc sâu nhãn hiệu FATOX hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT- VKS-QH ngày 20 tháng 6 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Hà Văn Ch về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ch phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 điều 178; các điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Văn Ch từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 đến 36 tháng. Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết vấn đề trong vụ án: án phí,phần bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa thống nhất với quan điểm của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 178 BLHS năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Từ những căn cứ trên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét áp dụng: khoản 1 Điều 178, các điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được

hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì.

[2] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản, Lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi dùng hóa chất thuốc trừ sâu FATOX. Đổ vào ao cá của gia đình ông L nhằm hủy hoại tài sản gây thiệt hại cho gia đình bị hại là 13.060.000đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật; nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có không có tiền án, tiền sự. Đối với các tình tiết giảm nhẹ, xét quan điểm của người bào chữa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo là người bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại

điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 điều 51 BLHS Năm 2015 để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt:* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1, Điều 178, điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 điều 51; điều 65 BLHS 2015, xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để chính quyền địa phương cải tạo, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Hà Văn Ch phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại ông Lương Thăng L số tiền 13.060.000đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng)

[7] *Về xử lý vật chứng:*

01 vỏ lọ thuốc trừ sâu hiệu FATOX, không còn giá trị sử dụng cần áp dụng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm c, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm i, điểm s, điểm q khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015;

Căn cứ vào điều 584, điều 586, điều 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; điểm d khoản 2 điều 125; điều 331, điều 333 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án.

1. *Tuyên:* Bị cáo **Hà Văn Ch** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”;

2. *Xử phạt:* Bị cáo **Hà Văn Ch 15** (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng; tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/9/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi

phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về biện pháp ngăn chặn:* Hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 30/6/2021 của TAND huyện Quan Hóa; kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. *Bồi thường thiệt hại:* Bị cáo Hà Văn Ch phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại ông Lương Thăng L ở bản B, xã N, huyện Q, tỉnh Th số tiền 13.060.000đ (Mười ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

5. *Về xử lý vật chứng:*

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 vỏ lọ thuốc trừ sâu hiệu FATOX

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/ 6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

6. *Về án phí:* Bị cáo Hà Văn Ch phải nộp 200.000đ án phí HSST và 653.000đ (sáu trăm năm ba nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

6. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quan Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Hóa;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thị Mai

- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;